

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HOÁ
Số: 234/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TP. Thanh Hóa, ngày 29 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 287/2025/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2025, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1993

Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Ngõ N, Lý Nhân T1, P. Đ, TP., tỉnh Thanh Hóa

2. Chị Trần Thị D, sinh năm 1995

Nơi thường trú: Ngõ N, Lý Nhân T1, P. Đ, TP., tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện nay: Số nhà F đường T, P. Đ, TP., tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 4 năm 2025, các đương sự xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Nguyễn Bá T và chị Trần Thị D không thể tiếp tục sống chung được nữa, anh, chị đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Bá T và chị Trần Thị D thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn cho anh, chị.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Bá T và chị Trần Thị D có 01 con chung là cháu Nguyễn Đăng K, sinh ngày 13/9/2019.

Ly hôn, anh Nguyễn Bá T và chị Trần Thị D thống nhất: Giao cháu Nguyễn Đăng K cho chị Trần Thị D chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi

tháng 2.000.000đ, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi cháu K tròn 18 tuổi.

Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Anh T và chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Bá T và chị Trần Thị D thỏa thuận chị D chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Bá T và chị Trần Thị D.

- Về con chung: Anh Nguyễn Bá T và chị Trần Thị D có 01 con chung là cháu Nguyễn Đăng K, sinh ngày 13/9/2019.

Giao cháu Nguyễn Đăng K cho chị Trần Thị D chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi cháu K tròn 18 tuổi.

Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Anh Nguyễn Bá T và chị Trần Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị D chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí ký hiệu BLTU/24 số 0006756 ngày 31/3/2025 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (chị D đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND xã Nghĩa Tiến, TX Thái Hoà
Tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Cao Văn Tuấn

